

Số: 24/NQ - HĐND

Sơn Hà, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện  
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới  
trên địa bàn huyện Sơn Hà**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÀ  
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22/5/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình MTQG;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách Trung ương và địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà về việc phân khai chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Sơn Hà;

Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 22/7/2022 của UBND huyện về việc ban hành Nghị quyết về phân khai chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, và một số chương trình, dự án khác trên địa bàn huyện Sơn Hà, với các nội dung sau:

Thống nhất phân bổ 29.570,6 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 21.198,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh 5.000 triệu đồng; ngân sách địa phương: 3.372,6 triệu đồng:

- Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới: 24.570,6 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 21.198,0 triệu đồng; ngân sách địa phương: 3.372,6 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục 1 đính kèm)

- Công trình cấp nước sạch nông thôn: Tổng mức đầu tư 5.000 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2022: 1.500 triệu đồng (thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới).

(Chi tiết có phụ lục 2 đính kèm)

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà khoá XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, Hội, đoàn thể huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các Ban HĐND huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đinh Xuân Dũng**

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**  
**TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SƠN HÀ**

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của HĐND huyện Sơn Hà)

**ĐVT: triệu đồng**

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Năm 2022 (bao gồm năm 2021 chuyển sang)			Ghi chú
					Tổng số	Vốn ngân sách TW	NQ 2022	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>30.543,70</b>	<b>24.570,6</b>	<b>21.198,0</b>	<b>3.372,6</b>	
<b>I</b>	<b>Xã Sơn Thành</b>			<b>2.920,3</b>	<b>512,0</b>	<b>460,8</b>	<b>51,2</b>	
1	Đường BTXM Xã Trạch - Làng Vệt (nối tiếp)	UBND xã Sơn Thành	2022	512,0	512,0	460,8	51,2	
<b>II</b>	<b>Xã Sơn Hạ</b>			<b>2.920,2</b>	<b>512,0</b>	<b>460,8</b>	<b>51,2</b>	
1	Đường xã: thôn Kà Tu - đi thôn Đồng Reng	UBND xã Sơn Hạ	2022-2024	1.111,1	200,0	180,0	20,0	
2	Đường xã: từ QL 24B - thôn Trường Ka	UBND xã Sơn Hạ	2022-2024	1.111,1	200,0	180,0	20,0	
3	Đường xã: Xóm Nham - Đá Đen Hà Bắc	UBND xã Sơn Hạ	2022-2024	698,0	112,0	100,8	11,2	
<b>III</b>	<b>Xã Sơn Linh</b>			<b>4.000,0</b>	<b>2.843,3</b>	<b>1.843,3</b>	<b>1.000,0</b>	
1	Sân vận động xã Sơn Linh	UBND xã Sơn Linh	2022-2023	4.000,0	2.843,3	1.843,3	1.000,0	
<b>IV</b>	<b>Xã Sơn Trung</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường nội đồng Xóm Tà Mầu - Bãi Nà	UBND xã Sơn Trung	2022-2023	1.000,0	1.000,0	900,0	100,0	
2	Đường BTXM Đường Mang Cành, xóm Làng Rin	UBND xã Sơn Trung	2022-2023	1.048,1	1.048,1	943,3	104,8	
<b>V</b>	<b>Xã Sơn Kỳ</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường Làng Rút - Làng Rê	UBND xã Sơn Kỳ	2022-2023	1.200,0	1.200,0	1.080,0	120,0	
2	Nhà văn hóa thôn Làng Rê	UBND xã Sơn Kỳ	2022-2023	848,1	848,1	763,3	84,8	
<b>VI</b>	<b>Xã Sơn Thủy</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường BTXM tuyến Sơn Cao - Sơn Kỳ - xóm ông Chia	UBND xã Sơn Thủy	2022-2023	1.022,2	1.022,2	920,0	102,2	
2	Đường BTXM từ nhà văn hóa đi Rà Hin	UBND xã Sơn Thủy	2022-2023	1.025,9	1.025,9	923,3	102,6	
<b>VII</b>	<b>Xã Sơn Thượng</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường BTXM ngã ba Gò Da đi Làng Trang	UBND xã Sơn Thượng	2022-2023	1.111,1	1.111,1	1.000,0	111,1	
2	Đường BTXM tỉnh lộ 623 đi xóm Làng Mía	UBND xã Sơn Thượng	2022-2023	937,0	937,0	843,3	93,7	
<b>VIII</b>	<b>Xã Sơn Hải</b>			<b>2.270,3</b>	<b>2.270,3</b>	<b>1.843,3</b>	<b>427,0</b>	
1	Xây dựng nghĩa trang nhân dân thôn Làng Lành (mở rộng)	UBND xã Sơn Hải	2022-2023	1.000,0	1.000,0	700,0	300,0	
2	Đường BTXM Gò Đê - Hà Ua	UBND xã Sơn Hải	2022-2023	1.270,3	1.270,3	1.143,3	127,0	
<b>IX</b>	<b>Xã Sơn Nham</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Tường rào, nhà để xe trụ sở làm việc UBND xã	UBND xã Sơn nham	2022-2023	800,0	800,0	720,0	80,0	
2	Đường BTXM tuyến Cây Da - Bến Đò	UBND xã Sơn nham	2022-2023	300,0	300,0	270,0	30,0	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Năm 2022 (bao gồm năm 2021 chuyển sang)			Ghi chú
					Tổng số	Vốn ngân sách TW	NQ 2022	
3	Đập và kênh mương Đông Ün - thôn xã Riêng	UBND xã Sơn Nham	2022-2023	948,1	948,1	853,3	94,8	
<b>X</b>	<b>Xã Sơn Ba</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường BTXM từ nhà bà Đinh Thị Rênh đến nhà ông Tréo thôn Di Hoăng	UBND xã Sơn Ba	2022-2023	555,6	555,6	500,0	55,6	
2	Đường BTXM Làng Ranh - Di Ôi (từ nhà ông Bộ đến nhà ông Khút)	UBND xã Sơn Ba	2022-2023	666,7	666,7	600,0	66,7	
3	Đường BTXM Làng Bung - Xóm Doi - Kà Khu (từ nhà văn hóa Làng Bung đến nhà ông Hun)	UBND xã Sơn Ba	2022-2023	825,9	825,9	743,3	82,6	
<b>XI</b>	<b>Xã Sơn Cao</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Nhà văn hóa thôn Làng Gung	UBND xã Sơn Cao	2022-2023	700,0	700,0	630,0	70,0	
2	Nhà Văn hóa thôn Làng Trá	UBND xã Sơn Cao	2022-2023	700,0	700,0	630,0	70,0	
3	Nhà văn hóa thôn Đồng Sạ	UBND xã Sơn Cao	2022-2023	648,1	648,1	583,3	64,8	
<b>XII</b>	<b>Xã Sơn Bao</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường giao thông Mang Nà - Nước Bao	UBND xã Sơn Bao	2022-2023	1.200,0	1.200,0	1.080,0	120,0	
2	Đường giao thông Làng chúc (nối tiếp)	UBND xã Sơn Bao	2022-2023	848,1	848,1	763,3	84,8	
<b>XIII</b>	<b>Xã Sơn Giang</b>			<b>2.048,1</b>	<b>2.048,1</b>	<b>1.843,3</b>	<b>204,8</b>	
1	Đường BTXM đoạn đường từ Bưu điện xã - nhà ông Bù	UBND xã Sơn Giang	2022	566,7	566,7	510,0	56,7	
2	Đường BTXM đoạn cuối nhà ông Phúi đi xóm nhà ông Nga	UBND xã Sơn Giang	2022	848,1	848,1	763,3	84,8	
3	Mở rộng đường xóm Bàu từ nhà ông Trò - Gò xim	UBND xã Sơn Giang	2022	633,3	633,3	570,0	63,3	

**PHỤ LỤC 2**

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH HUYỆN THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH/NÔNG THÔN (THUỘC CTMTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI)**

(Kèm theo Nghị quyết số: 24 /NQ-HĐND ngày 28 /7/2022 của HĐND huyện Sơn Hà)

**ĐVT: Triệu đồng**

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022			Ghi chú
					Tổng số	Trong đó		
						Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách huyện, xã	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>5.000</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>		
*	Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện			<b>5.000</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>		
1	HTCNSH thôn Làng Lành, xã Sơn Hải	UBND xã Sơn Hải	2022-2023	5.000	1.500	1.500		